

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 17- 5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Sơn

Ông Nguyễn Văn Học

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở UBND xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

PHÙNG VĂN H, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1996 tại xã L.H, huyện P, Thành phố H Nội

Nơi cư trú: Cụm 5, xã L.H, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Văn S và bà Phú Thị Thủy T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phú Thị Thủy T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Cụm 5, xã L.H, huyện P, TP Hà Nội;

Người làm chứng:

- Anh Đinh Trọng Th, sinh năm 1996

Địa chỉ: Cụm 7, xã L.H, huyện P, TP Hà Nội;

Bị cáo Phùng Văn H có mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan- bà T có mặt, người làm chứng anh Th vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 09/01/2018 Phùng Văn H đang chơi ở nhà văn hóa Cụm 5, xã L.H thì cảm thấy trong người mỗi mết, muốn sử dụng heroin. H dùng điện thoại của mình gọi vào số điện thoại 01697.394.881 (*H khai nhận trước đây có một người giới thiệu là cứ gọi vào số điện thoại này là mua được ma túy*) thì có người đàn ông nghe máy. H hỏi mua 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền ma túy Heroin, người đàn ông này đồng ý và hẹn H ở đoạn ngã tư đèn xanh đèn đỏ gần chùa T.P (thuộc địa phận huyện T, Thành phố Hà Nội). Nghe vậy, Phùng Văn H sang nhà Đỗ Sỹ D – SN 1992 (ở *Cụm 5, xã L.H, huyện P, Hà Nội*) mượn chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM màu nâu, BKS: 29S8-8970. Sau đó, H đi một mình đến địa điểm đã hẹn mua ma túy. Khi đi đến nơi thì H gặp người đàn ông này đã đợi sẵn. H đi lại gần rồi đưa cho người đàn ông này 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) và người đàn ông này đưa cho H 03 (ba) gói ma túy Heroin (đều được gói bằng giấy bạc). H cất 03 (ba) gói ma túy vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi về. Khi về đến cổng nhà anh D để trả xe thì thấy đóng cửa. H có đi lại gần Đình Trọng Th (sinh năm 1996, trú tại Cụm 7, xã L.H, huyện P) đang đứng gần đó để hỏi xem ông A (bố của D) có nhà không để trả xe máy. Lúc này, tổ công tác Công an huyện Phúc Thọ đang làm nhiệm vụ tuần tra gần đó, thấy H có biểu hiện nghi vấn nên đi lại kiểm tra. Tại đây, H tự giác lấy ở túi áo khoác 03 (ba) gói nhỏ bằng mảnh giấy bạc giao nộp. Tổ công tác hỏi 03 (ba) gói nhỏ là gì thì H khai nhận là ma túy heroin. Tổ công tác tuyên bố bắt quả tang H rồi đưa H cùng vật chứng về trụ sở UBND xã L.H lập biên bản và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 (ba) gói nhỏ bằng giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ của Phùng Văn H (H khai nhận là ma túy Heroin);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu trắng, đã cũ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu trắng, lưng màu vàng, đã cũ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã cũ;

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu, BKS: 29S8-8970, đã cũ; Ngày 30/03/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút

vật chứng đối với chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử theo quy định của pháp luật

Cùng ngày 09/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, nhà ở, tài sản, đồ vật của Phùng Văn H tại Cụm 5, xã L.H, huyện P, Hà Nội. Kết quả: không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 10/01/2018, trước khi đưa Phùng Văn H vào nhà tạm giữ Công an huyện Phúc Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã tạm giữ của H số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) trong túi áo khoác màu nâu mà mẹ của H là bà Phú Thị Thủy T gửi vào cho H sau khi H bị bắt giữ. Sau khi xác định được đây là số tiền của bà T, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T.

Tại bản kết luận giám định số 547/KLGD-PC54 ngày 17/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,384 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 17/4/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố bị cáo Phùng Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phùng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phùng Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/01/2018. Do điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không đề cập hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC54- CA Thành phố Hà Nội, bên trong có chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Phùng Văn H và giám định viên phòng PC54; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ; Trả lại bị cáo Phùng Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, lưng màu vàng đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Khoảng 21 giờ 30' ngày 09/01/2018, tổ công tác Công an huyện Phúc Thọ phối hợp với Công an xã L.H đang tuần tra tại khu vực đoạn đường thuộc địa phận Cụm 5, xã L.H, huyện P, Hà Nội phát hiện Phùng Văn H (là đối tượng nghiện ma túy) đang có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, H đã tự giác giao nộp 03 (ba) gói ma túy (*Hêrôin*), tổng khối lượng 0,384 gam. Hành vi của Phùng Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 còn quy định: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Song xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu được cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã cũ là phương tiện H sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, lưng màu vàng đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu, đã cũ BKS: 29S8-8970, H khai nhận là mượn của Đỗ Sỹ D (*Sinh năm: 1992, trú tại Cụm 5, xã L.H, huyện P, Hà Nội*), khi đi mua ma túy, H không nói rõ là đi đâu, làm gì nên D không biết. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu

HONDA DREAM, màu nâu, đã cũ BKS: 29S8-8970, là chiếc xe của ông Đỗ Sỹ A - Sinh năm 1968, (bố của D), ông A đang bị thần kinh phân liệt.

Ngày 17/01/2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu thông tin chủ xe máy theo BKS: 29S8 – 8970, kết quả cho thấy chủ xe là Trần Ngọc C, địa chỉ: 207 Phố H, phường Phố H, quận HB, Hà Nội, nhưng loại xe và số khung, số máy không trùng với chiếc xe thu giữ của H. Xác minh tại Công an phường Phố H xác định: hiện tại địa chỉ nêu trên không có người tên Trần Ngọc C sinh sống.

Ngày 24/01/2018, Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin chiếc xe máy theo số khung: 007123 và số máy: 291123, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm.

Ngày 16/01/2018, Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin chiếc xe máy theo BKS: 29S8 - 8970 và xác minh chiếc xe có BKS này không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Ngày 30/03/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách rút vật chứng đối với chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử theo quy định của pháp luật. Việc tách rút chiếc xe máy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan điều tra tách rút là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), quá trình điều tra làm rõ đây là số tiền của bà Phú Thị Thủy T (mẹ của H) cất trong túi áo khoác của H để tích góp. Khi H bị bắt tạm giữ, bà T đã gửi chiếc áo khoác này vào cho H để mặc nên đã để quên số tiền ở túi áo. Ngày 27/03/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã trả lại số tiền này cho bà Phú Thị Thủy T. Tại phiên tòa, bà T xác nhận đã nhận lại số tiền trên và không có ý kiến gì.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phùng Văn H 16 (*Mười sáu*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 Phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC54- CA Thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Phùng Văn H và giám định viên phòng PC54;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone màu trắng, đã cũ;

Trả lại bị cáo Phùng Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, lưng màu vàng đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ

Vật chứng hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2018 giữa Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan